

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRÀNG ĐỊNH  
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15 /2024/HS-ST  
Ngày 03 - 4 - 2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Bảy

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Thanh Hà;

Ông Nguyễn Đức Thọ.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Bé Thị Kiều - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Đoàn Đức Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2024/TLST-HS, ngày 18 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/QĐXXST-HS, ngày 18 tháng 3 năm 2024, Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 116/2024/TB-TA ngày 21 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo:

Triệu Văn H, sinh ngày 16 tháng 7 năm 1984, tại huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá lớp 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Văn Đ (đã chết) và bà Lương Thị T; có vợ là Nông Thị H1 và 01 con sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 15/5/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn tuyên phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 09/2015/HSST; ngày 01/4/2019, bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 750.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích; Ngày 28/10/2022, bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T từ ngày 01/01/2024 đến nay, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 15 phút ngày 01/01/2024, Công an thị trấn T phối hợp với đội Cảnh sát điều tra về Kinh tế – Ma túy Công an huyện T đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm P thuộc Khu A thị trấn T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn phát hiện đối tượng tên Triệu Văn H có biểu hiện nghi vấn. Tiến hành kiểm tra đối tượng và thu giữ trong túi quần bên phải của Triệu Văn H đang mặc có 06 gói chất bột màu trắng được gói bằng giấy trắng có in chữ, 01 bật lửa gas màu đỏ không có nhãn hiệu. Tổ công tác đã đưa người cùng tang vật về trụ sở Công an huyện T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ, niêm phong tang vật để làm căn cứ xử lý theo quy định.

Triệu Văn H khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy H2 từ năm 2010 đến nay nên khoảng 08 giờ ngày 01/01/2024, H một mình đi bộ từ nhà ra khu vực bến xe thuộc Khu B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, H hỏi mua ma túy với một người đàn ông (không quen biết, không rõ tên, tuổi, địa chỉ) làm nghề xe ôm số ma túy bị thu giữ với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Triệu Văn H cất vào túi quần bên phải đang mặc chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 173/KL-KTHS ngày 03/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh L, kết luận: Chất bột màu trắng có trong 06 gói giấy có in chữ, được niêm phong trong 01 phong bì thư ghi chữ “Tang vật nghi ma túy thu giữ quả tang của Triệu Văn H ngày 01/01/2024” gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng là 0,162 gam.

Tại Bản cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 18/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Triệu Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố và thừa nhận mua ma túy H2 chỉ để dùng cho bản thân.

Tại phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Triệu Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Triệu Văn H từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy bị thu giữ và vật chứng không có giá trị sử dụng, bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về lời khai nhận thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở khẳng định bị cáo Triệu Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,162 gam ma túy Heroin, hành vi này của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, ý kiến của bị cáo tại phiên tòa, thấy rằng: Bị cáo đủ tuổi và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi nghiêm trọng với lỗi cố ý, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Do đó, bị cáo phải bị tuyên là có tội và chịu hình phạt; về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra, bị cáo có bố đẻ là ông Triệu Văn Đ được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng nhì và Huy chương kháng chiến hạng nhì. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu: Bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn tuyên phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 09/2015/HSST; Ngày 01/4/2019, bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 750.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích; Ngày 28/10/2022, bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, vừa đủ tính răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung, đồng thời giúp bị cáo có điều kiện cai nghiện chất ma túy và cải tạo thành công dân sống có ích cho xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản, là người nghiện ma túy nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và vật chứng không có giá trị sử dụng.

[6] Đối với người đàn ông đã bán ma túy Heroin cho bị cáo nhưng không xác định được tên, tuổi địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[7] Bị cáo là người bị kết án thì phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Triệu Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Triệu Văn H 24 (hai mươi tư) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/01/2024. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ma túy, bên trong có 01 gói giấy đựng 0,139 gam Heroin và các vỏ bao gói (cũ); 01 (một) bật lửa gas màu đỏ không rõ nhãn hiệu đã qua sử dụng.

*(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/3/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tràng Định).*

4. Về án phí: Buộc bị cáo Triệu Văn H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Triệu Văn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Tràng Định;
- Công an huyện Tràng Định;
- Chi cục THADS huyện Tràng Định;
- Bị cáo (qua nhà tạm giữ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Nguyễn Văn Bảy**